

NGƯỜI HOA ĐÔNG NAM Á NỬA SAU THẾ KỶ XX VÀ VIỄN CẢNH

PHAN AN*

Có thể xem nửa sau thế kỷ XX, từ sau chiến tranh thế giới lần thứ II, là thời điểm kết thúc quá trình hình thành cộng đồng người Hoa ở Đông Nam Á. Đó cũng là thời gian mà cộng đồng này bước vào thời kỳ ổn định và sau đó là sự tăng trưởng trên các mặt kinh tế, xã hội cũng như mở ra một viễn cảnh sáng sủa cho họ cùng các quốc gia mà họ định cư.

1. Năm 1949, nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa thành lập, về cơ bản đã chấm dứt các cuộc di dân từ vùng Duyên hải miền Nam Trung Hoa đến các nước Đông Nam Á. Các sở nhập cư của một số nước, như ở Sài Gòn Nam Việt Nam đã đóng cửa và giải tán sau đó ít lâu.

Người Hoa đã đến các nước Đông Nam Á bởi nhiều lý do, nhưng chủ yếu là do thúc bách bởi đời sống kinh tế, họ hy vọng tìm được vùng đất mưu sinh. Họ trông chờ vào một lúc nào đó có tiền bạc để có thể trở về quê cũ, mặc dù điều đó ngày càng trở nên xa vời. Từ sau năm 1950, dân số người Hoa ở các nước Đông Nam Á tương đối ổn định, sự tăng trưởng dân số chủ yếu là mức tăng tự nhiên, không còn bị tác động đột biến bởi lý do cơ học từ các đợt nhập cư ồ ạt. Bên cạnh đó, sự di chuyển giữa người Hoa ở các nước Đông Nam Á cũng được hạn chế và nhiều trở ngại.

Một thống kê tổng hợp từ nhiều nguồn do Yuan Li Wu và Chun His Wu công bố trong sách 'Sự phát triển kinh tế của Đông Nam Á và người Hoa hải ngoại' (Đài Bắc, Đài Loan, Trung chính thư cục ấn hành 1985), thì số lượng người Hoa ở các quốc gia Đông Nam Á năm 1974 như sau:

Tên quốc gia	Người Hoa (1000 người)	Dân số chung (10.000 người)	Tỷ lệ người Hoa /cả nước (%)
Thái Lan	3.500	41.02	8,5
Malaysia	3.687(1975)	10.38	35,5
Philippines	600	41.30	1,4
Indonesia	3.250	129.12	2,5
Singapore	1.579	2.22	72,0
Việt nam			
-Miền Bắc	175	23.08	0,7
-Miền Nam	2.000	20.40	0,9
Campuchia	425	7.89	5,3
Lào	60,7	3.26	1,8
Miến Điện	500	29.52	1,7
Brunei và một số nước khv vực	55,2	0.71	X
Tổng cộng	15.833,8	308.90	5,1

* PGS.TS, Viện KHXH Vùng Nam Bộ

Sự gia tăng dân số người Hoa ở các nước Đông Nam Á đến năm 1990, theo số liệu tổng hợp từ các nguồn được Leo Surydinata công bố trong bài viết, in trong sách 'Ethnic Chinese as Southeast Asians' do Institute of Southeast Asian Studies, Singapore ấn hành lần đầu năm 1997, như sau:

Các nước	Người Hoa	Dân số chung	% người Hoa/dân số chung
Brunei	40.621	260.482	16,0
Myanmar	466.000	33.300.000	1,4
Campuchia	50.000	5.100.000	1,0
Indonesia	5.460.000	182.000.000	3,0
Lào	10.000	3.200.000	0,4
Malaysia	5.261.000	17.763.000	29,6
Philippines	850.000	67.000.000	1,3
Singapore	2.252.700	3.016.400	77,7
Thailand	4.813.000	55.888.050	8,6
Việt nam	962.000	64.412.000	1,5
Tổng cộng	20.165.321	431.939.932	4,69

Những số liệu được dẫn ra trên đây từ nhiều nguồn, và khó có sự thống nhất nhau giữa các tác giả, nhưng dù sao cũng cho chúng ta thấy một cách tổng quát nhất về dân số người Hoa và sự tăng trưởng dân số của họ trong khu vực Đông Nam Á. Như vậy có thể khẳng định về sự ổn định của dân số người Hoa trong những năm nửa sau thế kỷ XX, họ chiếm tỷ lệ khoảng 5% dân số toàn khu vực Đông Nam Á và tỷ lệ trong từng quốc gia ở khu vực cũng tương đối ổn định ngoại trừ trường hợp Campuchia do những biến cố lịch sử năm 1979 và số thống kê của Lào có sự khác biệt quá lớn mà chúng tôi chưa giải thích được.

2. Trong một công trình nghiên cứu của bộ ngoại giao Australia xuất bản 1995 'Overseas Chinese business networks in Asia', cho biết hiện thời có khoảng 50 triệu người Hoa tại Trung Hoa lục địa (ngoài Đông Nam Á còn tính cả Macau, Đài Loan, Hồng Kông và các nước khác trên thế giới) tổng thu nhập GDP đạt đến con số 450 tỷ USD. Con số này được tác giả Thiên Sơn trên Thời báo kinh tế Việt Nam số 6-1992 trong bài 'Tài chính và tài năng của Hoa kiều ở các nước' cho là 409 tỷ vào năm 1990. Những con số trên đây về thu nhập và tài sản của người Hoa ngoài lục địa có phần vượt trội hơn GDP của Trung Quốc cùng thời điểm. Điều đó cho thấy vào cuối thế kỷ XX, người Hoa ở trên thế giới, đặc biệt là cộng đồng Hoa ở các quốc gia Đông Nam Á đã đạt được những thành công mỹ mãn về kinh tế.

Theo Louis Kraar trong tạp chí Fortune số tháng 3-1971 với bài The Wealth and Power of the Overseas Chinese và Garth Alexander trong bài viết The silent Invasion: The Chinese in Southeast Asia (London 1973 trang 51) cho biết người Hoa ở Singapore khống chế $\frac{3}{4}$ các hoạt động xuất nhập khẩu, cũng như việc trung chuyển hàng hóa ở các bến cảng.

Ở Malaysia, năm 1970 số lượng các công ty, xí nghiệp quan trọng của nước này, người Hoa chiếm 22,5%, so với người Mã Lai 1,9%, người nước ngoài 60,7% còn lại là các nhóm sắc tộc khác. Trong một số ngành công nghiệp hiện đại khác của Malaysia, người Hoa chiếm 26,2%, người Mã 0,9%, người ngoại quốc 57,2% ... (theo Atan Bin Long (Đại học Mã Lai), Majority Situation: Malaysia (báo cáo khoa học) dẫn lại của Yuan Li Wu và Chun His Wu trang 33.

Theo Vương Quý Thâm và Phan Văn Trân, trong một bài đăng trong tạp chí 'Đàm giảng sử học' số 4-1994 Đài Bắc, với nhan đề 'Sự quật khởi và xu thế phát triển kinh tế của người Hoa tại hải ngoại' cho biết ở Thái Lan từ cuối

những năm 80, đầu 90, xuất hiện nhiều người Thái gốc Hoa giàu có như Trần Bách Thần – chủ nhiều ngân hàng và khách sạn, số vốn đạt được 20 tỷ đô la Mỹ, Lý Quang Vũ kinh doanh gang thép với số vốn 33 tỷ đô la Hồng Kông ...

Cũng theo những số liệu dẫn trên của Vương Quý Thâm và Phan Văn Trân, ở Indonesia, tập đoàn Lực Bảo do Lý Văn Chính đứng đầu chuyên kinh doanh ngân hàng với số vốn 4 tỷ đô la Mỹ. Tập đoàn thuốc lá của Thai Đạo Thành – là người giàu có thứ 5 ở Indonesia với số của cải trị giá 18,48 tỷ đôla ... Một số ngành khác như sản xuất xi măng, lắp ráp ô tô, xuất khẩu gỗ, chế biến lương thực của nước này phần lớn có sự tham gia đông đảo của tư bản người Hoa.

Thực tế cho thấy từ sau thế kỷ XX, những hoạt động kinh tế của người Hoa ở các quốc gia Đông Nam Á đã thu được những kết quả lớn lao. Những hoạt động kinh tế của họ không chỉ bó hẹp ở các quốc gia sở tại, mà sau cuối thế kỷ đã hình thành một quan hệ mật thiết mang tính xuyên quốc gia. Singapore, Bangkok đã trở thành những trung tâm tài chính của khu vực và quốc tế. Hoạt động tài chính và ngân hàng đã phát huy được thế mạnh kinh tế của người Hoa ở Đông Nam Á. Những ngân hàng lớn của nhiều quốc gia Đông Nam Á, một số lượng vốn đáng kể do tư bản người Hoa chi phối. Vào thời điểm 1975 tư bản của người Hoa ở một số quốc gia Đông Nam Á đã đạt đến con số khá lớn (Theo Yuan Li Wu và Chun His Wu)

Singapore	: 46 tỷ Mỹ kim
Thailand	: 37 tỷ Mỹ kim
Malaysia	: 37 tỷ Mỹ kim
Indonesia	: 26 tỷ Mỹ kim
Philippines	: 20 tỷ Mỹ kim

Những con số về nguồn vốn của người Hoa ở các nước Đông Nam Á sẽ tăng lên nhanh chóng vào những năm cuối thế kỷ XX.

3. Một số các quốc gia Đông Nam Á, sau chiến tranh thế giới lần thứ 2, giành được độc lập, thoát ách thực dân tư bản phương Tây, đã có những ứng xử không thích hợp với người Hoa. Kết quả trong một thời gian ngắn, các nước này gặp không ít khó khăn về kinh tế, chính trị. Vào nửa sau thế kỷ XX, nhiều quốc gia Đông Nam Á đã có sự điều chỉnh chính sách đối với người Hoa. Đó cũng chính là thời kỳ có thể nói cơ bản đã hoàn tất sự hội nhập của người Hoa ở Đông Nam Á. Quá trình hội nhập của người Hoa, thực chất là sự chuyển dịch đầu tư kiều dân sang công dân. Đại bộ phận người Hoa ở Đông Nam Á hiện nay đã trở thành công dân của các nước bản địa, số lượng Hoa kiều hoặc song trùng quốc tịch không đáng kể.

Tuy có khác nhau về chính sách quốc tịch, và một số chính sách về văn hóa giáo dục ... đối với người Hoa, nhưng nhìn chung những chính sách đó vào nửa sau thế kỷ XX, ở nhiều quốc gia Đông Nam Á có sự nới rộng hoặc cởi mở hơn. Ngoại trừ Malaysia vẫn duy trì sự phân biệt một tỷ lệ nhất định giữa người Mã, người Hoa và các nhóm người khác, còn các quốc gia Đông Nam Á, đã cố gắng tạo thuận lợi cho sự hội nhập của người Hoa. Một số nước khuyến khích người Hoa gia nhập quốc tịch bản địa hoặc “bản địa hóa” người Hoa (xem thêm Leo Suryadinata, *Ethnic Chinese as Southeast Asians*, ISEAS, Singapore 1997)

Về phía bản thân người Hoa. Nguyên ước ‘Diệp lạc quy căn’ (lá rụng về cội) ngày càng trở nên xa mờ, trong lúc đó mảnh đất mà họ di cư đến mưu sinh càng lúc càng thu hút họ định cư lâu dài ... Nhận thức của người Hoa, nhất là những thế hệ trẻ được sinh ra tại các quốc gia Đông Nam Á hoặc lớp người ‘Hoa lai’ gắn bó chặt chẽ với các nước họ định cư, kiến tạo một cuộc sống ổn định và bền vững. Trung Hoa đối với họ chủ yếu trong tâm tưởng cội nguồn, họ coi các quốc gia Đông Nam Á nơi họ định cư chính là quê hương, họ tự giác hội nhập vào cộng đồng các quốc gia sở tại.

4. Thực trạng của sự hội nhập tích cực và ổn định của cộng đồng người Hoa ở Đông Nam Á, cũng như đưa đến sự hình thành một văn hoá Hoa ở khu vực và ở từng quốc gia có người Hoa sinh sống.

Những di dân người Hoa trong công cuộc mưu sinh ở các nước Đông Nam Á, ngay từ lúc ban đầu, bên cạnh đời sống vật chất còn tạo dựng cho mình một cuộc sống tinh thần ổn định. Văn hóa truyền thống Trung Hoa được các di dân mang theo đã được bảo tồn và phát triển trên mảnh đất mới, không chỉ khác với thiên nhiên, địa lý Trung Hoa, mà không gian văn hóa cũng khác. Văn hóa Trung Hoa của những di dân đã gặp gỡ và giao lưu với văn hóa của

các dân tộc bản địa. Nhiều thế hệ trôi qua, và ở các quốc gia Đông Nam Á, văn hóa Hoa đã định hình và phát triển. Ở Việt Nam, văn hóa Hoa được xem như một bộ phận của văn hóa Việt Nam. Văn hóa Hoa ở các nước Đông Nam Á là sự phản ánh những tâm tư tình cảm, nếp sống quan hệ ứng xử ... của người Hoa, những người có nguồn gốc từ Trung Hoa đang sinh sống và gắn bó với mảnh đất của các quốc gia Đông Nam Á.

Không phải đợi cho đến cuối thế kỷ XX mới có một văn hóa Hoa ở Đông Nam Á. Văn hóa Hoa là một quá trình gắn với quá trình hội nhập của người Hoa vào các quốc gia họ sinh sống. Tuy nhiên vào nửa sau thế kỷ XX, văn hóa của người Hoa ở Đông Nam Á đã đạt được nhiều thành tựu và góp phần tích cực cho sự ổn định và phát triển của cộng đồng người Hoa ở nơi này, cho chính quốc gia cư trú của họ.

5. Tìm hiểu về người Hoa ở Đông Nam Á, một số tác giả chú trọng nhiều đến các hoạt động, những thành tựu kinh tế họ đạt được trong nửa sau thế kỷ XX, tuy nhiên cũng cần chú ý đến những thành công của họ trên những lĩnh vực khác, trong đó có chính trị và xã hội.

Vào nửa sau thế kỷ XX, trong đời sống chính trị của người Hoa ở Đông Nam Á đã có những chuyển biến tích cực. Trong buổi ban đầu định cư ở các nước Đông Nam Á, người Hoa đã phải tự tổ chức và quản lý cộng đồng của mình cũng như quan hệ với chính quyền sở tại. Những tổ chức Bang, Hội ở Việt Nam và các nước trong khu vực là cách tổ chức xã hội thích hợp của người Hoa, và một vài quốc gia cũng đã thông qua tổ chức đó để kiểm soát, quản lý người Hoa. Tuy nhiên vào nửa sau thế kỷ XX, những cơ cấu xã hội đó đã tỏ ra không thích hợp cho sự hội nhập của người Hoa. Xã hội của người Hoa không còn khép kín nữa, những mối quan hệ xã hội đã rộng mở hơn bởi nhu cầu và sự phát triển của các hoạt động kinh tế, văn hóa. Vì vậy các tổ chức xã hội này bị phai mờ dần và không còn vai trò quan trọng trong đời sống thực tế của người Hoa. Người Hoa ở các nước Đông Nam Á, hiện tại đang tham gia vào một cơ cấu quản lý hành chính, chính trị thống nhất như mọi công dân của nước sở tại.

Về vị trí công dân và vai trò chính trị của người Hoa ở Đông Nam Á, cũng có nhiều thay đổi từ nửa sau thế kỷ XX. Những thế hệ về sau của người Hoa, và đặc biệt lớp trẻ càng ý thức về vị trí công dân của mình ở các nước sở tại. Sự gắn bó với cộng đồng cư dân ở các quốc gia đó, mặc cảm về thân phận di dân cũng dần trở thành quá khứ. Chính sách của nhiều quốc gia Đông Nam Á cũng chống lại việc phân biệt người Hoa với cư dân bản địa, đôi khi còn giành cho người Hoa những điều kiện thuận lợi để phát triển. Người Hoa vào nửa sau thế kỷ XX cũng tham gia tích cực vào cơ cấu chính trị, cơ cấu quản lý của chính quyền các nước. Nhiều người Hoa nắm giữ cương vị lãnh đạo chính trị quan trọng tại các nước, các tổ chức Đảng và đoàn thể. Sự tham gia đó đã giúp người Hoa có điều kiện hội nhập tích cực, trở thành một lực lượng xã hội tại nhiều quốc gia Đông Nam Á.

6. Nhìn nhận về người Hoa ở Đông Nam Á, nhiều tác giả cho rằng, đây là thời kỳ 'quật khởi và phát triển' (Vương Quý Thâm, Phan Văn Trân), là 'động lực thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế khu vực Đông Nam Á' (Economic Times 4/1993, dẫn theo 'Đạm Giang sử học' số 4-1994), là 'nhân tố quan trọng góp phần quyết định sự ổn định và thịnh vượng ở Đông Nam Á' (Yuan Li Wu và Chun His Wu, sách đã dẫn, trang 138). Một thực tế khác cũng cho thấy vai trò tích cực của người Hoa ở các quốc gia Đông Nam Á, đó là những 'con rồng Châu Á' là những nước hoặc những lãnh thổ có đông người Hoa cư trú như Singapore, Đài Loan ... ở đây, những đóng góp lớn lao của cộng đồng Hoa đã đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế của quốc gia để có thể trở thành 'rồng'.

Rõ ràng người Hoa ở Đông Nam Á, vào nửa sau thế kỷ XX đã có những chuyển biến lớn lao, một bước phát triển mới không chỉ về các hoạt động kinh tế mà các mặt khác nữa đặc biệt là họ đã ý thức về cộng đồng mình và vai trò của họ đối với các quốc gia Đông Nam Á. Họ có những thế mạnh mà các quốc gia Đông Nam Á đã nhận thức được qua những kinh nghiệm từ thực tiễn, để tìm cách phát huy tiềm năng kinh tế xã hội cho sự phát triển của đất nước. Hầu hết các quốc gia ở Đông Nam Á đều có chính sách đối với người Hoa, những chính sách này đều có sự điều chỉnh qua từng thời kỳ, từng chính kiến của các tập đoàn lãnh đạo. Nhìn chung, thái độ của các quốc gia Đông Nam Á, vào nửa sau thế kỷ XX có cách ứng xử cởi mở, thoáng và tích cực đối với cộng đồng Hoa đang cư trú trên đất nước mình.

Vấn đề người Hoa ở Đông Nam Á cho đến nay vẫn còn phức tạp. Sự khác biệt nhau trong từng chính sách của các quốc gia có lý do bởi tình hình thực tế, sự nhận thức về vấn đề người Hoa của giới lãnh đạo, cùng những di sản lịch sử của vấn đề của mỗi nước có khác nhau. Cơ bản, những thập kỷ cuối thế kỷ XX, tình trạng người Hoa ở Đông Nam Á là ổn định và phát triển. Tuy nhiên, một vài lúc, vài nơi ở khu vực này vấn đề người Hoa vẫn còn bộc phát, căng thẳng nhất định. Trường hợp người Hoa ở Indonesia trong thời gian qua là một dẫn dụ. Mối quan hệ giữa người Hoa và người bản địa vẫn còn bị kích động bởi quyền lợi và ý đồ của một số thế lực. Điều đó cảnh báo cho những nhà quản lý đất

nước, những nhà nghiên cứu nhận thức rõ hơn thực tế vấn đề người Hoa và chính sách đối với người Hoa. Chính sách người Hoa của mỗi quốc gia là vấn đề nội bộ, nhưng lại có nhiều quan hệ trong ngoài và hết sức nhạy cảm, tế nhị.

7. Những thành đạt của người Hoa ở Đông Nam Á vào cuối thế kỷ XX đã cho thấy vị trí và vai trò của họ cũng như sự phát triển mạnh mẽ trong thế kỷ XXI. Tiến trình hội nhập của người Hoa cũng sẽ được đẩy mạnh hơn trong chặng cuối.

Trong thế kỷ XXI, người Hoa sẽ là một nguồn lực quan trọng của các quốc gia Đông Nam Á để bước vào giai đoạn phát triển mới của khu vực trong thời kỳ công nghiệp hóa và toàn cầu hóa. Những lý do để nhận định đó trên cơ sở sau:

Mặc dù chỉ chiếm khoảng 5% dân số của khu vực Đông Nam Á, nhưng người Hoa ở đây có một tiềm lực kinh tế lớn lao. Hoạt động kinh tế của người Hoa có nhiều ưu thế, họ nắm được nhiều ngành kinh tế chủ chốt và quan trọng của các quốc gia. Họ biết kết hợp giữa hoạt động kinh tế với các mặt chính trị, xã hội, văn hóa.

Người Hoa ở Đông Nam Á của những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI không còn là những di dân lạ lẫm lúc ban đầu, là 'khách trú' mà bây giờ họ là một bộ phận công dân của các quốc gia này. Những người Hoa hôm nay là những người chủ và họ biết cách tính toán cho tương lai của họ và quốc gia mà họ đang cư trú.

Do những đặc điểm lịch sử và quá trình hội nhập, người Hoa ở Đông Nam Á có nhiều quan hệ kinh tế chính trị rộng rãi, đặc biệt là quan hệ của cộng đồng người Hoa trên toàn thế giới. Từ đó, người Hoa và thông qua họ thu hút nguồn vốn, nguồn nhân lực, trí tuệ đầu tư cho các nước ở Đông Nam Á, cũng như sự liên kết phát triển của toàn khu vực.

Văn hóa của người Hoa đã tạo nên một cách ứng xử khôn ngoan, uyên chuyên, biết cách tổ chức làm ăn, kinh doanh sản xuất đạt hiệu quả tối ưu. Văn hóa Hoa ở Đông Nam Á đã góp phần vào bản tính của người Hoa thích ứng với không gian xã hội khu vực Đông Nam Á. Văn hóa của người Hoa đã tạo nên một sắc thái riêng trong quá trình hội nhập của họ.

Mặc dù còn không ít những khúc mắc, những cái nhìn nghi ngại, nhưng xu thế và viễn cảnh của người Hoa ở Đông Nam Á là một khẳng định theo chiều hướng tích cực. Người Hoa ở Đông Nam Á là nguồn lực phát triển của các quốc gia và toàn thể khu vực, là sự liên kết giữa các quốc gia Đông Nam Á và thế giới còn lại. Xu thế người Hoa ở Đông Nam Á là tiếp tục sự phát triển đã bắt đầu từ nửa sau thế kỷ XX, vừa là cộng đồng Hoa vừa là sự gắn bó trách nhiệm góp sức vào sự phát triển của các quốc gia và khu vực Đông Nam Á.